

# Cái Thuở Học Trường Petrus Ký

Giáo Sư Trần Thành Minh



Tôi vào học trường Petrus Trương Vĩnh Ký cách đây hơn nửa thế kỷ, mặc dầu chỉ học trường này hai năm lớp Seconde moderne và Mathélem (lớp 10 và 12 bây giờ), nhưng khi ra trường tốt nghiệp Đại học tôi lại trở về dạy tại trường này liên tục đến khi nghỉ hưu. Như anh bạn Lê Văn Đăng của tôi đã viết trong hồi ký của anh: “Trần Thành Minh là người duy nhất giữ trọn niềm chung thủy với trường Petrus Ký”. Nhiều kỷ niệm êm đềm về Thầy Cô, về bạn bè, về học sinh của mình còn đọng lại trong ký ức của tôi. Tình Petrus Ký rất sâu đậm trong tôi.

Tôi còn nhớ hồi ấy, vào một buổi chiều mùa hạ ngày 7-5-1954, ba anh em chúng tôi là Lâm Lý Hùng, Quách Thanh Liêm và tôi vừa xem kết quả đậu bằng BEPC (Trung học đệ nhất cấp của Pháp), chúng tôi ghé vào nghỉ chân tại vườn Tao Đàn thì cũng là lúc biết tin chiến thắng Điện Biên Phủ qua tờ báo Pháp tại Saigon tờ Journal d'Extreme-Orient phát hành buổi chiều, niềm vui của chúng tôi được tăng gấp đôi. Từ đó Lâm Lý Hùng vào học Seconde trường Chasseloup Laubat. Quách Thanh Liêm thì được gia đình cho đi Pháp học, còn tôi thi vào lớp Seconde của trường Petrus Ký. Ngày xem kết quả trên bảng đặt tại cổng đi bộ và xe đạp của học sinh bây giờ

tôi không ngờ mình trúng tuyển vì đa số học sinh các lớp 4ème année của trường Petrus Ký rất giỏi, còn tôi là học sinh của trường tỉnh lên Saigon. Thế là từ ngày ấy cuộc đời tôi gắn bó với trường Petrus Ký.

Tôi bắt đầu bài viết này bằng bài thơ tứ cú của Thầy Ứng Thiều, giáo sư Quốc Văn của trường:

*Trường tôi ở tại lối Nancy,  
Trung học đường kia có bảng ghi,  
Mượn hiệu người xưa Trương Vĩnh Ký,  
Lấy lòng danh tiếng đã bao thì.*

Trước cổng chính của trường Ông Hiệu Trường Phạm Văn Còn cho khắc câu đối bằng chữ Hán của Thầy Ứng Thiều vào năm 1950:

*Khổng Mạnh Cường Thường Tu Khắc Cốt  
Tây Âu Khoa Học Yếu Minh Tâm*

## Tôi học lớp Second moderne

Hồi ấy tất cả học sinh của trường đi xe hay đi bộ đều phải vào cổng kế bên cổng chính (cổng chính chỉ dành cho Giáo Sư, phụ huynh và khách đến trường). Chúng tôi để xe trong nhà xe theo

lớp rời xếp hàng trên đường có hai hàng cây dầu, sau đó giám thị hướng dẫn đi vào công ngang của trường để vào sân giữa. Tôi còn nhớ sáng nào cũng có Ông Hiệu Trưởng Phạm Văn Cồn, Ông Giám Học Lâm Văn Huân và Ông Tổng Giám Thị Nguyễn Văn Trương đứng trên hành lang trước công vào khu sinh hoạt để quan sát chúng tôi, tất cả học sinh các lớp đi ngang đều cúi đầu chào. Lớp Seconde moderne của chúng tôi lúc ấy ở tại phòng thứ nhì trên lầu của dãy lớp học cùng bên với phòng giáo sư. Lớp có 45 học sinh, phần lớn là học sinh cũ của trường Petrus Ký trúng tuyển lên, học sinh ở ngoài như tôi rất ít, do đó mấy ngày đầu tôi rất bơ ngỡ.

### **Thầy Cô tôi**

Thầy dạy toán là Thầy Trần Kiệt, người ốm cao lưng hơi còng, Thầy có người anh là Trần Sum cũng dạy tôi môn Toán lớp 2ème année tại Collège de Chaudoc. Tôi còn nhớ Thầy Kiệt dạy Toán trong cuốn sách Lebosse-Hemery, Thầy chỉ giảng những định lý khó, thường là bảo chúng tôi về nhà lấy sách làm résumé (tóm tắt) các bài học và tuần sau lên trả bài với thầy, trò nào không làm résumé thì bị consigne (phạt cấm túc).

Thầy dạy Vật Lý và Hóa Học là Thầy Trương Hữu Tước, người nghiêm nghị, giảng bài rất dễ hiểu và cours (bài học) của Thầy rất súc tích và dễ học. Sau này tôi được biết Thầy mất năm 1997 tại Mỹ và có một số cựu học sinh Petrus Ký đến viếng lễ tang của Thầy.

Thầy dạy Quốc Văn là Thầy Trần Cảnh Hào. Thầy người Trung, rất hiền, giỏi chữ Nho và có người con tên là Lưu du học tại Nhật lúc bấy giờ. Vì chúng tôi học chương trình Pháp nên môn Việt Văn là môn sinh ngữ cho nên các bạn ít chăm học và thường hay phá trong giờ Thầy dạy.

Thầy dạy Pháp Văn là Thầy Huỳnh Văn Hai, đầu tóc bạc phơ, mặt tròn, đọc tiếng Pháp chậm rãi đều đều. Thầy dạy văn học Pháp rất hay, tôi còn nhớ bài Le Lac của Lamartine Thầy giảng nghe rất thơ mộng. Trong giờ trả bài luận Pháp Văn Thầy thường chọn bài của bạn nào làm hay nhất để đọc cho cả lớp nghe.

Thầy dạy Sử Địa là Thầy Lê Ngọc Toàn, Thầy đọc cours chép mỗi tay, nhiều bạn chép không kịp cũng phải giả bộ cúi đầu xuống viết lia lịa, nếu bạn nào dừng bút nhìn lên thì sẽ bị Thầy gọi đứng lên répéter (lặp lại) câu Thầy vừa đọc, nếu không lặp lại được thì bị zéro consigne (phạt cấm túc ngày chủ nhật). Tôi còn nhớ một buổi sáng tháng 12, trời Saigon lúc đó se lạnh, chúng tôi đang học giờ Thầy, bạn Võ Đình Ái lạnh cồng

tay không viết, phải chà sát hai tay cho ấm. Thầy gọi trò Ái đứng dậy và hỏi “Qu’est-ce que vous faites là?” (Anh làm gì đó?). Bạn Ái trả lời “Le frottement produit de la chaleur, Monsieur” (Thưa Thầy, cọ sát tay cho ấm). Thầy chỉ nói một câu: Bon, je vous donne un zero consigne” (Thầy cho em con số không cấm túc). Chúng tôi rất đau buồn vì bạn Ái hiện nay đã mất, chúng tôi mất đi một người bạn còn nhớ nhiều kỷ niệm nhất trong những năm tháng học tại trường Petrus Ký. Mỗi năm chúng tôi họp mặt tại nhà bạn Ái để được nghe lại những kỷ niệm vui buồn của cái cái thuở học trò, có những tràng cười sáng khoái. Nghe nói Thầy Toàn mất cách nay hơn 10 năm tại Thủ Đức mà chúng tôi không hay biết.

Cô dạy Anh Văn là cô Ginette Laborne, rất trẻ đẹp. Trong giờ Cô dạy, Cô thường hay đi lên xuống các dãy bàn học trò nên chúng tôi thường hay nghe tiếng thước rơi vì các bạn trong lớp ngồi đầu bàn làm rơi thước để cuối xuống lượm và ngắm cặp đùi đẹp của Cô (đúng là nhất quỷ nhì ma!).

### **Bạn học lớp seconde**

Các bạn học của tôi mà tôi còn nhớ: học giỏi Toán nhất lớp là bạn Nguyễn Văn Đoàn và Bùi Văn Chi, tôi luôn cố gắng hơn thua với hai bạn này về môn Toán và Lý Hóa. Sau khi đậu Mathélem (Tú Tài 2) thì bạn Đoàn xin học bổng sang Pháp học và nghe nói bạn đậu vào trường Polytechnique de Paris, trường danh tiếng nhất của Pháp. Còn bạn Bùi Văn Chi học Đại Học Sư Phạm ban Toán và về dạy tại trường Trung Học Nguyễn Đình Chiểu Mytho. Năm 1973 bạn làm đề thi Tú Tài 2 môn Toán tại Nha Khảo Thí Saigon, chỉ một năm thì trở về Mytho dạy lại. Sau 1975 bạn định cư tại Pháp và mất tại Pháp cách nay vài năm. Bạn ngồi kế bên tôi là Lưu Hồng Thái sau này cũng dạy học, bạn Mai Văn Sít cũng dạy học tại Tây Ninh. Chúng tôi vẫn gặp nhau mỗi năm họp mặt của nhóm Petrus Ký 50-57 và bạn Võ Đình Ái người bạn tiểu lâm nhất đã mất.

Tôi còn nhớ vào dịp lễ Phục sinh năm học này, Hoàng Đế Bảo Đại đến thăm trường có tặng cho trường một số học bổng và tài trợ cho học sinh của trường tham quan Dalat trong kỳ nghỉ hè này. Tôi còn nhớ chúng tôi đi xe lửa đến ga Tour Cham thì đổi xe lửa đặc biệt có móc đường ray để leo dốc lên Dalat, có những lúc xe lửa lên dốc rất chậm chúng tôi nhảy xuống xe đi bộ còn theo kịp. Rất tiếc sau 1975 xe lửa này lại bán cho nước ngoài. Khi đến Dalat chúng tôi ăn ở tại trại Ngự lâm quân của Vua.

Trong năm học 1954-1955 có một sự kiện quan trọng diễn ra trong trường là ngày thứ năm 28-04-1955, chánh quyền Ngô Đình Diệm, sau khi truất phế vua Bảo Đại, tấn công các lực lượng Hòa Hảo của Năm Lửa, Ba Cụt và Bình Xuyên của Bảy Viễn ... Năm tôi vào học thì phía sau trường Petrus Ký, kế bên thư viện quốc gia cũ, có một đơn vị công an xung phong của Bình Xuyên đóng và lập chốt canh gác tại cổng vào khu sinh hoạt của trường hiện nay. Vào lúc 11 giờ hơn chính quyền Ông Diệm cho các lực lượng lính Nùng cùng với xe tăng yểm trợ tấn công vào lực lượng công an của Bảy Viễn đóng tại trường, súng nổ chát chúa, trong trường lúc đó còn kẹt gần 500 học sinh đang học, thầy và trò đều bò lăn trên nền gạch của lớp để tránh đạn của hai bên. Thầy Hiệu Trưởng phải điều đình hai bên ngưng bắn để thầy và trò ra về. Tôi còn nhớ một số học sinh chúng tôi sau khi ra khỏi trường còn núp bên phía Bàn Cờ đường Nguyễn Thiệu Thuật để xem hai bên đánh nhau. Đêm đó lính Bình Xuyên rút qua cầu Chữ Y, những ngày hôm sau trong sân trường vẫn còn xác chết của lính hai bên và tượng đồng Ông Petrus Ký đặt tại giữa sân trường bị trúng đạn nơi gò má như là diễm đồng tiền cho Ông Petrus Ký mà chúng ta còn thấy trên bức tượng ngày nay.

Nhân sự kiện này trường được nghỉ học và cũng rất may cho tôi được rảnh rỗi để ở nhà ôn thi Bac 1ère partie (Tú Tài 1) vì năm đó tôi và một số bạn trong lớp như Nguyễn Văn Đoàn học nhảy một năm. Bạn Lâm Lý Hùng học trường Chasseloup Laubat cũng thi nhảy Bac 1 như tôi.

Sau khi thi nhảy một năm đậu Tú Tài 1, Lâm Lý Hùng vẫn tiếp tục học trường Chasseloup Laubat. Nguyễn Văn Đoàn và tôi vào xin Ông Hiệu Trưởng cho học tiếp lớp Mathélem (lớp 12 ban Toán) trường Petrus Ký. Cũng nhờ biến cố trên mà trường cho chúng tôi học tiếp vì theo qui định của trường thì học sinh thi nhảy lớp phải ra khỏi trường.

### **Tôi học lớp 12 ban toán (lớp Mathélem) tại trường Petrus Ký năm học 1955-1956.**

Thầy dạy Math (Toán) chúng tôi là Thầy Nghiêm Xuân Thiện, lúc đó Thầy là chủ nhiệm kiêm chủ bút tờ nhật báo Thời Luận. Mỗi ngày Thầy phải viết article de fond, tờ báo có khuynh hướng chính trị đối lập với Ông Ngô Đình Diệm nên tôi thấy báo luôn bị đình bản. Thầy Thiện tốt nghiệp kỹ sư hóa học tại Đại Học Cambridge, Thầy chưa bao giờ dạy Math. Thầy giám học Huấn quen Thầy Thiện tại chùa Xá Lợi và mời Thầy dạy Toán chúng tôi thay thế Thầy Trần Văn Ất

dạy Toán tại Collège Le Myre de Villers ở Mytho không chịu lên Saigon dạy. Thầy Thiện không có thời giờ soạn bài mà Thầy lại dùng cuốn sách Math của Deltheil nhiều bài tập rất khó hơn bài tập trong cuốn của Lebosse-Hemery, nên đôi khi chúng tôi thấy Thầy lúng túng khi sửa bài tập.

Thầy dạy môn Vật Lý-Hóa Học là Thầy Hoàng Cơ Nghị, có vợ đầm, buổi sáng Thầy dạy chúng tôi bằng tiếng Pháp mà buổi chiều Thầy giảng bài tại trường Chu Văn An bằng tiếng Việt. Thầy ở Hà Nội vào chưa có nhà nên Ông Hiệu Trưởng dành cho gia đình Thầy một lớp học cuối trên lầu của dãy phòng học phía phòng giáo sư. Mỗi lần ra về các bạn thường hay nhìn lỗ khóa để ngắm người vợ đầm của Thầy.

Cô Mai Trần Ngọc Tiếng dạy Sciences naturelles (Vạn Vật), Cô dạy Faculté des Sciences (Đại Học Khoa Học Saigon) kế bên trường và Ông Giám Học Huấn mời Cô thỉnh giảng. Hiện nay Cô đã mất hưởng thọ 92 tuổi.

Dạy Philo (Triết) cho lớp Math và lớp Philo của trường là Thầy Nguyễn Bá Cường, Thầy dạy chúng tôi chừng hai tháng thì Thầy qua trường Chu Văn An dạy vì lúc đó có một giáo sư người Pháp là Ông Quillet, thạc sĩ Triết và là ancien élève de l'École Normale Supérieure de Paris vừa qua Việt Nam dạy chúng tôi cả năm.

Dạy Sử Địa là giáo sư Dufeil, Thầy cũng dạy tại Faculté des Lettres (Đại Học Văn Khoa). Thầy giảng say mê về Islam (Hồi giáo) phần lớn ngoài chương trình học của chúng tôi (nghe nói là đề tài luận văn tiến sĩ của Thầy). Cuối năm học Thầy không dạy hết chương trình nên trong học bạ chúng tôi Thầy cho kèm tờ giấy ghi "Prière à nos collègues de ne pas interroger nos élèves sur ... (xin các đồng nghiệp đừng hỏi học trò của tôi vào những vấn đề sau ...). Nhưng năm học này chúng tôi vào thi vấn đáp bị Ông Thầy Champion quay như đế, bạn nào cũng bị điểm thấp.

Dạy Việt Văn là Thầy Trần Văn Quế, Thầy là một chức sắc đạo Cao Đài rất hiền lành và đạo đức, Thầy luôn mặc quốc phục trắng của đạo Cao Đài khi đi dạy.

### **Bạn học lớp Mathélem**

Lớp chúng tôi có bốn chị là Hồng, Hoài, Tiếng và Thu Vân. Vì lúc ấy tại trường Gialong không có lớp 12 (Terminales) nên các bạn gái phải học tại Petrus Ký hoặc Chasseloup Laubat. Kế bên là lớp Philo (Triết), tôi thấy có nhiều bạn gái hơn. Sau khi đậu Tú Tài 2 chị Hồng học kỹ sư công

chánh trường Phú Thọ, ba chị còn lại học sư phạm rồi dạy trường Gialong. Chị Thu Vân là chị của Cô Nguyễn Thị Thu Hà vợ Thầy Phạm Ngọc Đánh. Các bạn nam có Lê Văn Đăng, Võ Kinh Đức, Nguyễn Văn Đoàn, Cam Duy Lễ, Phạm Thanh Dân, Nguyễn Văn Thành tự Thành mập, Trần Kim Qui, Trần Tấn Trâm, Nguyễn Bửu Trung, Nguyễn Quang Vũ, Trần Văn Noel, Đặng Như Tây, Thiệu Quang Nghĩa, Huỳnh Trung Đạo, Lê Văn Thức, Lê Hoàng Sang đàn guitar rất hay, Huỳnh Quang Thiệu bút danh Việt Liêm là trưởng lớp và nhiều bạn khác ...

Bên lớp Philo thì trưởng lớp là anh Nguyễn Thanh Liêm, phó trưởng lớp là chị Huệ Chi và các anh Hồ Văn Trai, Nguyễn Hải Nam ... Tôi còn nhớ vào cuối năm học này chúng tôi gồm Lê Văn Đăng, Võ Kinh Đức và tôi thường hay nghỉ học ở trường để ôn thi Tú Tài 2 tại nhà Võ Kinh Đức gần trường Bàn Cờ. Chúng tôi cùng nhau giải đề thi trong cuốn Annales và Journal de Mathématiques

Élémentaires, những bài khó nhờ Lâm Lý Hùng giúp. Khi đi học lại chúng tôi phải vào trường gặp Thầy Lê Văn Khiêm tại phòng học vụ xin phép nhiều lần. Thầy Khiêm cũng thông cảm. Thầy Khiêm là người Thầy rất mẫu mực, hiền từ, nhớ tên từng học sinh nghỉ học, Thầy là tấm gương sáng để chúng ta noi theo. Kỳ thi Tú Tài 2 Pháp (Bac 2ème partie) lớp chúng tôi chỉ có tôi và 10 bạn nữa đậu kỳ một, kỳ hai có 6 bạn đậu và một số bạn khác đậu Tú Tài 2 Việt. Tôi còn nhớ chúng tôi ăn mừng thi đậu kỳ 1 tại nhà Phạm Thanh Dân ở Cư Xá Đô Thành. Sau năm học này mỗi người mỗi ngả, bạn Nguyễn Văn Đoàn xin học bổng sang Pháp học và thi đậu vào trường Ecole Polytechnique de Paris. Các bạn Trần Văn Noel, Đặng Như Tây, Trần Tấn Trâm, Nguyễn Bửu Trung học trường Y và thành bác sĩ, bạn Trần Kim Qui tiến sĩ Hóa Học đệ tử của Thầy Lê Văn Thới, Phạm Thanh Dân học luật, Lê Văn



**Ô. Trần-thành-Minh (Toán)**

Đăng, Cam Duy Lễ, Nguyễn Thanh Liêm và tôi học sư phạm; sau khi tốt nghiệp tôi trở lại dạy học tại trường Petrus Ký.

Bây giờ ngồi viết lại mấy dòng này trước mắt tôi hiện ra từng khuôn mặt, từng dáng điệu phong cách giảng dạy của mỗi Thầy, dù chúng tôi có nghịch ngợm phá phách nhưng quý Thầy đều thương yêu chúng tôi, dạy dỗ chúng tôi nên người có ích cho xã hội.

Thay cho đoạn kết trong những năm học trường Petrus Ký, tôi xin trích đăng lại một đoạn cuối của quyển sách *Tâm Hồn Cao Thượng* của Edmond de Amicis do Hà Mai Anh dịch, cuốn sách mà tôi say mê đọc từ nhỏ, đã cho tôi nhiều bài học về tình bạn, tình thương người, lòng kính yêu cha mẹ và thầy cô:

*“Enrico con ơi! Thế là năm học hết rồi! Con phải từ giã thầy con, bạn con...”*

*Mẹ chắc con quên luyện trường cũ, ở đây rờng rã bốn năm con đã vui vẻ làm việc mỗi ngày hai buổi, ở đây ngày nào con cũng trông thấy thầy ấy, bạn ấy, cũng trông thấy cha mẹ con đứng chỗ ấy đón con, con sẽ nhớ trường cũ, ở đây trí tuệ con đã được mở mang, ở đây con đã kết giao được nhiều bạn tốt và ở đây mỗi một lời nói là một điều ích lợi cho con.*

*Hãy đem cái kỷ niệm ấy đi với con và để lời từ biệt chúng bạn với một mối nhiệt tình phát tự đáy lòng ...”*

Các bạn thân của tôi, các em học sinh thân yêu của tôi, chúng ta là những người xuất thân từ mái trường thân yêu “Trường Trung Học Petrus Trương Vĩnh Ký”, chúng ta đều giữ lại cho mình biết bao kỷ niệm sâu sắc về Thầy Cô, về bạn bè, về mái trường xưa. Sau những năm tháng vất vả trong công việc, một ngày nào đó chúng ta quay về trường xưa để thư giãn tinh thần cùng với kỷ niệm.

